**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN LỊCH SỬ- ĐỊA LÍ LỚP 5**

**( Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

**Người thực hiện: Nguyễn Thị Thanh Huệ**

**………………………………………………………………………….**

**CHỦ ĐỀ 1: ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM**

**BÀI 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, LÃNH THỔ, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, QUỐC KÌ, QUỐC HUY, QUỐC CA**

***(2 tiết)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Xác định được vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất.

- Mô tả được hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam.

- Nêu được số lượng đơn vị hành chính của Việt Nam, kể được tên một số tỉnh, thành phố của Việt Nam.

- Nêu được ý nghĩa của Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca của Việt Nam.

**2. Năng lực: Thông qua các hoạt động hình thành năng lực:**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

- *Năng lực tự chủ và tự học:* tự lực thực hiện những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

- Năng lực g*iải quyết vấn đề và sáng tạo:* phát triển được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

***Năng lực đặc thù:***

*- Năng lực nhận thức khoa học Địa lí:* xác định được vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ; nêu được sự ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất ở nước ta. Dựa vào bản đồ hoặc lược đồ mô tả được hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam. Nêu được ý nghĩa của Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca của Việt Nam.

*- Năng lực tìm hiểu Địa lí:* Khai thác lược đồ, hình ảnh và thông tin để tìm hiểu về vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc ca, Quốc huy của Việt Nam.

*- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã tìm hiểu về việc sử dụng Quốc kì, Quốc huy và Quốc ca ở trong trường học và trong đời sống.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ:* Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, thường xuyên hoàn thành các nhiệm vụ học tập, ham học hỏi, đọc sách mở rộng hiểu biết.

*- Trách nhiệm:* Có trách nhiệm với các nhiệm vụ, vai trò được giao trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Bản đồ hành chính Việt Nam năm 2021 treo tường.
* Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG : ( 3-5’)****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. **b. Cách tiến hành**- GV trình chiếu cho HS quan sát hình 1 và 2 SHS tr.5 và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:*+ Hai địa danh trong tranh có tên là gì?* *+ Hãy chia sẻ những điều em biết về địa danh này.*- GV mời 1 – 2 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá và giới thiệu cho HS:*+* *Hình số 1 là Cột cờ Lũng Cú là một cột cờ quốc gia nằm ở đỉnh Lũng Cú hay còn gọi là đỉnh núi Rồng (Long Sơn) có độ cao khoảng 1.470 m so với mực nước biển, thuộc xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang. Cột cờ Lũng Cú nằm cách điểm cực Bắc khoảng 2 km.**+ Hình số 2 là Mũi Cà Mau là vùng đất nằm về phía nam của tỉnh Cà Mau, thuộc địa phận xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, cách thành phố Cà Mau hơn 110 km. Bên trái mũi là biển Đông, bên phải là Vịnh Thái Lan.* *Mũi Cà Mau nằm ở cực Nam của Việt Nam.* - GV dẫn dắt HS vào bài học: *Chúng ta vừa tìm hiểu về hai cực Bắc và cực Nam của Tổ quốc. Để tìm hiểu sâu hơn về Tổ quốc thân yêu, chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay:* ***Bài 1 – Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, quốc kì, quốc huy, quốc ca.*** **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị trí địa lí ( 15-17’)****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Xác định được vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ hoặc lược đồ.- Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất. **b. Cách tiến hành**- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 1 (SGK trang 5) và quan sát hình 3 (Bản đồ hành chính Việt Nam năm 2021 SGK trang 6). - GV đặt câu hỏi:1. Em hãy xác định vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ.2. Em hãy xác định vị trí của biển và các quốc gia tiếp giáp với phần đất liền của nước ta- GV nhận xét, đánh giá, kết luận và mở rộng thêm.*+ Cực Tây của Việt Nam là cột mốc giao điểm đường biên giới 3 nước Việt Nam - Lào - Trung Quốc hay còn gọi là mốc A Pa Chải,.**+ Điểm cực Đông của tổ quốc Việt Nam (phần lục địa) là Mũi Đôi tại bán đảo Hòn Gốm, vịnh Vân Phong, xã Vạn Thạnh, Vạn Ninh, Khánh Hòa. Nơi đón ánh Mặt Trời đầu tiên trên toàn lãnh thổ Việt Nam (Đông Dương và cả Đông Nam Á lục địa). Nơi này đã được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch công nhận là di tích quốc gia.****- GV cho HS xem hình ảnh, video về các điểm cực của đất nước:***3. Trình bày ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuât ở nước ta- GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4: Đọc thông tin trong hình 4 và TLCH- GV nhận xét, KL trên màn hình bằng sơ đồ từ duy.- GV mở rộng thêm:+ Hàng năm nước ta có những thiên tai nào? + Kể tên các cây trồng, vật nuôi phổ biến ở nước ta.- GV giải thích cho HS hiểu về thiên nhiên mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta: Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa (nhiệt độ cao, lượng mưa lớn, chịu ảnh hưởng của gió mùa).**Hoạt động 2: Tìm hiểu về lãnh thổ và đơn vị hành chính: ( 13-15’)****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Mô tả được hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam.- Nêu được số lượng đơn vị hành chính của Việt Nam, kể được tên một số tỉnh, thành phố của Việt Nam. **b. Cách tiến hành**- GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát hình 3 (Bản đồ hành chính Việt Nam năm 2021 SGK trang 6).- GV yêu cầu HS suy nghĩ, thảo luận nhóm đôi để hoàn thành PBT.*1. Mô tả hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam.**2. Nêu số lượng đơn vị hành chính nước ta.* *3. Kể tên một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của nước ta.*- GV mời nhóm trình bày.- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:***+ Hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam:*** * ***Lãnh thổ Việt Nam gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển.***
* ***Vùng đất của nước ta gồm toàn bộ phần đất liền và các đảo, quần đảo trên Biển Đông, có tổng diện tích hơn 331 nghìn km².***
* ***Phần đất liền có dạng hình chữ S, hẹp ngang và trải dài theo chiều Bắc – Nam.***
* ***Vùng biển nước ta có diện tích* *khoảng 1 triệu km².***

***+ Đơn vị hành chính:*** * ***Việt Nam có 63 tỉnh, thành* *phố trực thuộc Trung ương.Trong đó, 5 thành phố trực* *thuộc Trung ương là Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh và Cần Thơ.***

**C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – CỦNG CỐ ( 3-5’)****a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện tìm hiểu và mở rộng kiến thức. **b. Cách tiến hành***- GV tổ chức cho HS tham gia Rung chuông vàng để củng cố kiến thức.***- GV nêu câu hỏi:***+ Hải Phòng nơi em đang sống là thành phố trực thuộc Trung ương tiếp giáp những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nào?***- GV yêu cầu HS về tìm hiểu thêm và tìm hiểu về Quốc ca, Quốc kì, Quốc huy của Việt Nam để trình bày trong tiết học sau.**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. |  ( Làm việc cá nhân)- HS quan sát hình ảnh, lắng nghe GV nêu câu hỏi.- HS trả lời. - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, ghi vở -HĐ cá nhân- HS đọc thông tin và quan sát lược đồ.- HS trả lời câu hỏi.1. Việt Nam nằm ở khu vực Đông Nam Á, thuộc Châu Á.2. Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với 3 quóc gia: Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia và tiếp giáp với biển. Vùng biển nước ta thuộc biển Đông, giáp với vùng biển của nhiều quốc gia. -HS khác nhận xét bổ sung-HS đọc thông tin trong hình 4, trao đổi trong nhóm và TLCH- Đại diện nhóm trình bày....bão, lũ lụt, hạn hán...... Lúa, ngô, trà, cà phê, cao su, cây ăn quả .....-HS đọc thông tin SGK-HS suy nghĩ, thảo luận nhóm và làm phiếu.-Đại diện nhóm trình bày kết quả.- HS lắng nghe -HS kể tên một số tỉnh thành mà em biêt.-HS tham gia chơi-HS nêu hiểu biết |